

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HSST

Ngày: 15/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Ngoan.

2. Ông Lê Thành Thật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Đây – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/HSST-QĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Trường A**, sinh ngày: 15/8/1989 tại thành phố L, tỉnh An Giang.

- Nơi đăng ký HKTT: khóm 6, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam.

- Dân tộc: Kinh.

- Tôn giáo: Đạo Phật.

- Nghề nghiệp: Không.

- Học lực: 12/12.

- Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1959, ngày 07/01/2014 được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì.

- Mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1962.
- Có 02 chị em, bị cáo thứ hai.
- Bị cáo chưa có vợ con.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Hà Văn H**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

2/ **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

3/ **Trần Minh P**, sinh năm 1994; nơi cư trú: 10/2, khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

4/ **Nguyễn Thanh H (M, S)**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn K, huyện L, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: khóm Đ 5, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

5/ **Đào Thị P (T)**, sinh năm 1984; nơi cư trú: phường 2, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

6/ **Đỗ Thị Kim A (B)**, sinh năm 1991; nơi cư trú: khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 27/7/2017, Công an thành phố L phối hợp cùng Công an phường M kiểm tra hành chính nhà số 4, đường V, khóm Đ, phường M, thành phố L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trường A đang bán 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng cho Hà Văn H và Nguyễn Văn T nên đã bắt giữ A lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng trong túi áo bên trái của Hà Văn H.

Đến 13 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trường A tại khóm 6, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang phát hiện thu giữ 01 bình hút tụy chế, 1.320.000 đồng, 07 điện thoại di động và các công cụ chia nhỏ, đóng gói chất ma túy.

Kết luận giám định số 309/KLGT-PC54 ngày 03/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định như sau:

Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: **0,1677 gam**, loại **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trường A khai: Từ tháng 7/2016 đến ngày 27/7/2017, A đã nhiều lần mua ma túy đá của Đỗ Thị Kim A, Đ, C không rõ họ địa chỉ, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Sau đó, A lấy ra một phần để sử dụng chung với Đào Thị P, phần còn lại chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho Hà Văn H, Nguyễn Văn T, Trần Minh P, Nguyễn Thanh H, Đỗ Thị Kim A với giá từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng mỗi gói. Khi cần mua ma túy đá, những người này gọi điện thoại cho A để thỏa thuận số lượng, giá cả. Sau đó, A hẹn đến các địa điểm như: nơi ở của A tại phường M; cầu L, Rạch B, phường M; cầu C, phường M, thành phố L để giao ma túy và nhận tiền.

Hà Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh H, Đỗ Thị Kim A và Đào Thị P cho biết: Từ tháng 7/2016 đến ngày 27/7/2017, H khoảng 09 lần, T khoảng 03 lần, P khoảng 02 lần, Nguyễn Thanh H khoảng 03 lần, Kim A nhiều lần mua ma túy đá của Nguyễn Trường A để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Kim A không bán ma túy đá cho A. P là bạn gái của A nên A cho sử dụng ma túy chung, P không biết việc A mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 112/VKS-HS ngày 22/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo: **Nguyễn Trường A** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo **điểm b khoản 2 Điều 194** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

- Hành vi phạm tội: Từ tháng 7/2016 đến ngày 27/7/2017, Nguyễn Trường A đã nhiều lần thực hiện hành vi mua chất ma túy bán lại cho Hà Văn H, Nguyễn Văn T, Trần Minh P, Nguyễn Thanh H, Đỗ Thị Kim A với giá từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng gói. Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Trường A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự khai nhận ra các lần phạm tội trước; cha ruột bị cáo là Nguyễn Văn T được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì nên bị cáo đủ điều kiện để áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự.

* Xét về nhân thân: Chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt tiền.

* Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trường A từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,1328 gam chất Methamphetamine để trong 01 hộp được niêm phong (vụ số: 309/KLGT-PC54 ngày 03/8/2017) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều T, Trần Thanh H; 01 bình hút tự chế; 01 rổ nhựa màu vàng; 01 ống hút nhựa màu đỏ đầu một vót nhọn; 01 hộp quẹt ga màu xanh; 20 bọc nylon có rãnh kẹp màu trắng; 10 đoạn ống hút nhựa nhiều màu; 02 cây kéo kim loại là chất cấm lưu hành và là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1; 01 cân điện tử màu trắng đen là công cụ phương tiện bị cáo dùng để mua bán chất ma túy, số tiền 300.000 đồng có nguồn gốc từ việc phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ.

+ Trả lại cho bị cáo: 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 điện thoại Welcome, 01 điện thoại hiệu Masstel, 01 điện thoại di động hiệu HK Phone, 01 điện thoại hiệu Iphone, và 1.020.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trường A khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trường A thừa nhận đã bán 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng cho Hà Văn H và Nguyễn Văn T vào ngày 27/7/2017. Qua kết luận giám định thì tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: **0,1677 gam**, loại **Methamphetamine**. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Trường A còn khai nhận từ tháng 7/2016 đến ngày 27/7/2017, A đã nhiều lần mua ma túy đá lấy một phần để sử dụng chung với Đào Thị P, phần còn lại chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho Hà Văn H, Nguyễn Văn T, Trần Minh P, Nguyễn Thanh H, Đỗ Thị Kim A với giá từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng mỗi gói. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với

lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng khác thu thập được.

Luật quy định người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt các chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Và phạm tội thuộc một trong các trường hợp như có tổ chức; phạm tội nhiều lần; lợi dụng chức vụ, quyền hạn; lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trường A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Trường A là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Ma túy hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng học tập, lao động; làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại. Dùng ma túy lâu ngày sẽ dẫn đến dùng ma túy mạnh hơn như heroin; dùng uống, hút rồi sẽ dẫn đến dùng tiêm chích để có độ kích thích mạnh hơn và khi dùng độc chất ma túy bằng con đường tiêm chích sẽ dễ bị nhiễm HIV. Nếu dùng quá liều có thể dẫn đến cái chết. Sử dụng ma túy đòi hỏi phải có lượng tiền lớn sẽ làm suy sụp tài chính gia đình và dễ phát sinh những tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật ... để có tiền đáp ứng cho việc thỏa mãn cơn nghiện.

Nguyễn Trường A là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, độc tính cao nhưng bị cáo lại không tránh xa mà lâm vào nghiện ngập và để có tiền thỏa mãn cho cơn nghiện, bị cáo đã vấp thân vào con đường phạm tội là bán các chất ma túy cho người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện; vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để chữa bệnh và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội; đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm xảy ra.

Tuy nhiên, có xem xét bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải vì vậy mới phát hiện những lần phạm tội trước đó của bị cáo; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo được quy định tại điểm Điều 46 Bộ luật hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên được áp dụng để xem xét trong khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có cha được Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì đủ điều kiện để áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] **Hình phạt bổ sung:** Bị cáo A không có việc làm và lại ở nhà thuê nên không có tài sản để thi hành các khoản tiền phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Vật chứng thu giữ của bị cáo An gồm:

- Hộp niêm phong số 309/KLGD-PC54, ngày 03/8/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh An Giang ghi tên: Nguyễn Kiều T và Trần Thanh H.

- 01 (một) bình hút tự chế;

- 01 (một) rổ nhựa màu vàng bên trong có:

+ Tiền Việt Nam: 1.320.000đ;

+ 01 (một) cân điện tử màu trắng đen không nhãn hiệu đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong;

+ 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ một đầu vót nhọn;

+ 01 (một) hộp quẹt ga màu xanh đã qua sử dụng;

+ 20 (hai mươi) bọc nylon hàn kín ba đầu, một đầu có rãnh kẹp màu trắng đường viền màu đỏ chưa qua sử dụng.

- 10 (mười) đoạn ống hút nhựa có sọc nhiều màu chưa qua sử dụng;

- 02 (hai) cây kéo kim loại màu trắng đã qua sử dụng;

- 07 (bảy) điện thoại di động, trong đó:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia X1 màu đen có ốp lưng màu xanh, sim số 0939444413 đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEI 1: 358292/04/413842/9, IMEI 2: 358292/04/413843/7;

+ 01 (một) điện thoại màu đen hiệu Welcom không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEEI 1: 867354026899479, IMEI 2: 867354026899487;

+ 01 (một) điện thoại màu xanh đen hiệu Nokia không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEI: 357792/06/009868/9;

+ 01 (một) điện thoại màu xanh đen hiệu Nokia không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEI: 351869/07/731953/4;

+ 01 (một) điện thoại màu đen hiệu Masstel không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEI 1: 301014145213457, IMEI 2: 301014145213465;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu HK phone không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, IMEI 1: 359199600052556, IMEI 2: 359199600052564;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Iphone không gắn sim số, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong, không kiểm tra được IMEI.

Hội đồng xét xử xác định, trong 07 chiếc điện thoại di động thu giữ thì bị cáo A chỉ dùng điện thoại di động hiệu Nokia X1 để tiến hành việc mua bán ma túy và trong số tiền 1.320.000đ chỉ có 300.000đ là số tiền bị cáo A đã bán ma túy cho Hà Văn H; đối với các tang vật khác là công cụ, phương tiện bị cáo A dùng vào việc phạm tội nên đề nghị về xử lý các vật chứng được chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo **Nguyễn Trường A** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

[1] Áp dụng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41-NQ-QHH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trường A 04** (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2017.

[2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 0,1328 gam chất Methamphetamine để trong 01 hộp được niêm phong (vụ số: 309/KLGT-PC54 ngày 03/8/2017) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều T, Trần Thanh H; 01 bình hút tự chế; 01 rô nhựa màu vàng; 01 ống hút nhựa màu đỏ một đầu vót nhọn; 01 hộp quẹt ga màu xanh; 20 bọc nylon có rãnh kẹp màu trắng; 10 đoạn ống hút nhựa nhiều màu; 02 cây kéo kim loại.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1; 01 cân điện tử màu trắng đen là công cụ phương tiện bị cáo dùng để mua bán chất ma túy, số tiền 300.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo:

- 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 điện thoại Welcome, 01 điện thoại hiệu Masstel, 01 điện thoại di động hiệu HK Phone, 01 điện thoại hiệu Iphone.

(Theo biên bản giao nhận, vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2017).

- 1.020.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Trường A nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

Võ Văn Vũ